

4 Tháng Giêng 2023

Vn-Index - 6 tháng



GIẢNG CO QUYẾT LIỆT

- Vn-Index tăng nhẹ trong suốt cả ngày giao dịch
- Số lượng mã tăng điểm cũng lớn hơn số mã giảm điểm đôi chút
- Nhóm tăng mạnh là dầu khí, hàng tiêu dùng, xây dựng, và thép
- Ngược lại, nhóm giảm mạnh nhất là logistics
- Vn-Index đang đối mặt với vùng kháng cự tương đối mạnh quanh 1,040-1,065 điểm, nên việc Vn-Index tích lũy đi ngang, và thậm chí giảm nhẹ cũng là hoàn toàn bình thường. Chúng tôi vẫn cho rằng, Vn-Index có thể vượt vùng kháng cự này trong tuần tới
- Thanh khoản tăng: 17.2% thấp hơn trung bình 20 phiên, nhưng 8.8% cao hơn ngày dịch liền trước
- Khối ngoại mua ròng, họ mua nhiều FUEV VND VPB VRE, và bán ra nhiều DPM DGC

Điểm tin hàng ngày

- UOB dự báo GDP Việt Nam năm 2023 ở mức 6,6%
- UOB dự báo, khả năng NHNN sẽ thực hiện một đợt tăng lãi suất 100 điểm cơ bản khác vào đầu năm 2023 và có thể tạm ngừng từ đó.
- Tăng trưởng tín dụng ước tăng 14.5% trong năm 2022
- Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) Nguyễn Thị Hồng cho biết kết thúc năm 2022 tín dụng ước tăng khoảng 14.5%.

Giao dịch trong ngày

	Vn-Index	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,046.4	213.1	72.9
Tăng/giảm (+/-)	↑ 2.5	↑ 0.5	↑ 0.5
Tăng/giảm (%)	↑ 0.23%	↑ 0.24%	↑ 0.62%
Khối lượng giao dịch (triệu cp)	567	66	32
Tổng GTGD (tỷ)	9,097	919	379
GTGD ntt nước ngoài (tỷ)	364	43	2
Cổ phiếu tăng giá	200	80	158
Cổ phiếu giảm giá	184	84	79
Cổ phiếu đứng giá	72	56	77
PE*	10.9	12.6	10.8
PB*	1.7	1.2	1.7
Vốn hóa (ngàn tỷ)*	4,196	259	964

*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

Mỗi ngày 1 cổ phiếu

Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới Di động - Mã: MWG

Giá cổ phiếu hiện tại	43,500
PE hiện tại	12.6
Vốn hóa (tỷ)	64,315

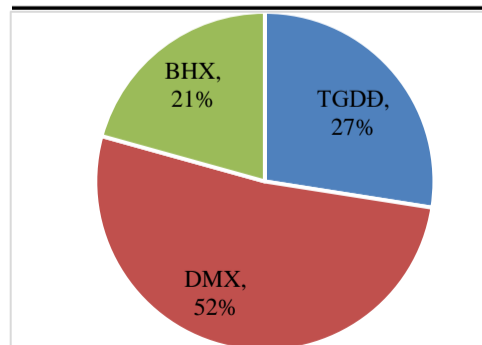
Tỷ VND	2019A	2020A	2021A	2022F	
Doanh thu	102,174	108,546	122,958	140,000	
	yoy	18.1%	6.2%	13.3%	13.9%
LNST	3,834	3,918	4,899	5,100	
	yoy	33.2%	2.2%	25.0%	4.1%
Tỷ suất LNST	3.8%	3.6%	4.0%	3.6%	
EPS	8,645	8,644	6,870	3,484	
P/E	16.6	16.6	20.9	12.5	

Nguồn: FiinPro

Cập nhật thông tin: TRUNG LẬP

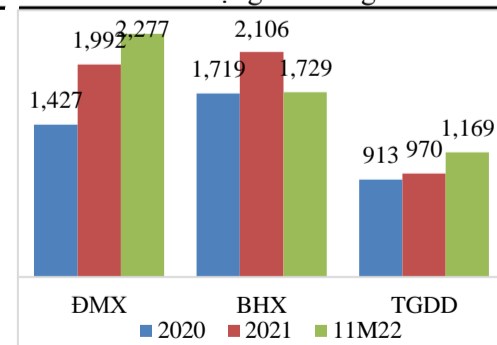
- Lợi nhuận quý 3 tăng nhẹ 15.4% do cơ sở cùng kỳ thấp
- + Mảng Thế giới di động (TGDD) và Điện Máy Xanh (DMX): doanh thu tăng mạnh 62% do 1) trong quý 3/2021, các biện pháp giãn cách xã hội nghiêm ngặt đã làm giảm doanh số, và 2) MWG triển khai các cửa hàng DMX siêu nhỏ (120-150 m2/cửa hàng) và cửa hàng TopZone vào năm 2022
- + Mảng Bách Hóa Xanh (BHX): doanh thu giảm 23% do người tiêu dùng tích trữ hàng hóa thiết yếu trong quý 3/2021
- + Biên lợi nhuận gộp giảm từ 25% xuống 23.1%, có thể là vì tình hình cạnh tranh trên thị trường tăng lên. Do đó, LN gộp tăng 21.4%
- + Chi phí bán hàng và quản lý tăng 7.9% do MWG không còn được ưu đãi tiền thuê mặt bằng như thời dịch Covid-19
- Kết quả kinh doanh tháng 10 và tháng 11 cũng không thực sự khởi sắc:
 - + Tháng 10: doanh thu giảm 11% và LNST giảm tới 37%
 - + Tháng 11: doanh thu tăng 12%, nhưng LNST lại giảm 9% yoy
 - + Lý do: hầu hết ngành hàng ghi nhận sức cầu yếu hơn dự kiến, ngay cả trong mùa cao điểm cuối năm, ngoại trừ tivi do hưởng lợi từ sự kiện World Cup. Điều này cũng là dễ hiểu khi mà lãi suất đang tăng nhanh trong 3 tháng qua

Cơ cấu doanh thu 9M2022



Nguồn: MWG

Số lượng cửa hàng



Nguồn: MWG

Khuyến cáo: Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, sơ suất, không chính xác trong tài liệu này